

Số:112/2025/QĐST - DS

TP. Thanh Hóa, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Q

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Q

2. Bà Nguyễn Thị H

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng G – sinh năm 1991

Địa chỉ: Phố T, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D – sinh năm 1974.

Địa chỉ: Phố A, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị X – sinh năm 1966.

Địa chỉ: Phố T, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 19/6/2025 bà Nguyễn Thị D còn nợ anh Nguyễn Trọng G số tiền 62.000.000đồng (Sáu mươi hai triệu đồng). Chị D cam kết sẽ có trách nhiệm trả số tiền 62.000.000 đồng (sáu mươi hai triệu đồng) cho anh G.

Kể từ ngày bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu chị D không trả hoặc trả không đầy đủ nợ như đã cam kết thì anh G có quyền làm đơn đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xác minh kê biên, phát mại các tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị D để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh Nguyễn Trọng G cho đến khi trả hết khoản nợ.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu toàn bộ án phí DSST là: 3.100.000đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là **1.648.000đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng)** cho anh Nguyễn Trọng G theo biên lai thu số 0006730 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được ban hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Q